TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ BẾN TRE** **TỈNH BẾN TRE**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **38/**2025/QĐST-HNGĐ	*Thành phố B, ngày 27 tháng 02 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình sơ thẩm đã thụ lý số: 25/2025/TLST-HNGĐ ngày 03 tháng 02 năm 2025 giữa:

- *Nguyên đơn*: Bà Phan Thị Châu T, sinh năm 1982.

Địa chỉ: Số B, ấp M, xã M, thành phố B, tỉnh Bến Tre.

- *Bị đơn*: Ông Tạ Minh Đ, sinh năm 1977.

Địa chỉ: Số H, ấp M, xã M, thành phố B, tỉnh Bến Tre.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào các Điều 55, 58, 81, 82, 83, 84 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành lập ngày 18 tháng 02 năm 2025;

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 18 tháng 02 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Phan Thị Châu T và ông Tạ Minh Đ.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự, cụ thể như sau:

2.1. Về quan hệ hôn nhân: Bà Phan Thị Châu T và ông Tạ Minh Đ thuận tình ly hôn.

2.2. Về con chung: có 01 con chung là Tạ Phương D, sinh ngày 07/8/2006 đã thành niên và có khả năng lao động nên không xem xét giải quyết.

2.3. Về tài sản chung: Bà Phan Thị Châu T và ông Tạ Minh Đ thống nhất tự thoả thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét giải quyết.

2.4. Về nợ chung: Bà Phan Thị Châu T và ông Tạ Minh Đ thống nhất không có nên không xem xét giải quyết.

2.5. Về án phí: Án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm là 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng), bà Phan Thị Châu T tự nguyện chịu nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) mà bà T đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0007852 ngày 22/01/2025 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre. Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre hoàn lại cho bà Phan Thị Châu T 150.000 đồng tiền tạm ứng án phí còn lại.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- VKSND TP Bến Tre;
- Chi cục THADS TP Bến Tre;
- TAND tỉnh Bến Tre;
- UBND xã M;
- Các đương sự;
- Lưu HS, VP.

THẨM PHÁN

Nguyễn Ngọc Đạt